

Số:146/2022/QĐ-DSST

Ba Đình, ngày 23 tháng 06 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 203 và Điều 212,213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm e tiêu mục 1.3 mục 1 phần II danh mục án phí;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 06 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 143/2022/TLST - DS ngày 13 tháng 06 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn :

-Bà Nguyễn Thị Vân A - sinh năm 1991;Số CCCD: 001191049054 do CQLHCV cấp ngày 10/05/2021; hiện ĐKKHKT: xóm H; xã U; Huyện Đ; thành phố Hà Nội.

-Ông Nguyễn Mạnh C – sinh năm 1990;Số CCCD: 001090036248 do CQLHCV cấp ngày 17/11/2020; hiện ĐKKHKT: xóm H; xã U; Huyện Đ; thành phố Hà Nội.

Bị đơn : Ngân hàng N

Trụ sở: Số 02, L, phường T – Quận B - Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng N; ông Vũ Ngọc A – Phó Giám đốc ngân hàng N chi nhánh Hà Thành .

Người liên quan :

-Công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu M

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy C - chức vụ Giám đốc.

-Ông Nguyễn Khánh T Sinh năm 1984

Địa chỉ nơi cư trú: Số 59 H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

-Ông Hoàng Tuấn A - sinh năm 1971 và **bà Nguyễn Thị Thu N** sinh năm 1974
Đều ĐKKHTT: số 31; C; quận H; thành phố Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Ông Hoàng Tuấn A bà Nguyễn Thị Thu N có trách nhiệm trả vào Ngân hàng N chi nhánh Hà Thành khoản tiền 370.000.000đ (ba trăm bảy mươi triệu đồng) tương đương giá trị tài sản bảo đảm là thửa đất Thửa đất số 80-3a; Tờ bản đồ số 71.Địa chỉ: T; T; Đ; thành phố Hà Nội theo chứng thư định giá đã thực hiện ngày để đối trừ nghĩa vụ thanh toán của công ty M tại Ngân hàng N chi nhánh Hà Thành ;

-Ông Nguyễn Mạnh C và bà Nguyễn Thị Vân A được nhận lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 767055, số vào sổ cấp GCN: CS-DA 02985 do Sở Tài nguyên và Môi trường, thành phố Hà Nội cấp ngày 01/02/2016 cùng các văn bản liên quan đến giải chấp và toàn quyền quản lý sử dụng định đoạt với tài sản trên.

Ông Nguyễn Mạnh C và bà Nguyễn Thị Vân A tự chịu trách nhiệm trước các cơ quan có thẩm quyền để làm các thủ tục đổi chủ sử dụng quyền sử dụng đất và chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận.

Nguyên đơn, bị đơn những người có quyền và nghĩa vụ liên quan không ai có quyền cản trở ông Nguyễn Mạnh C và bà Nguyễn Thị Vân A thực hiện quyền tài sản đối với thửa đất Thửa đất số 80-3a; Tờ bản đồ số 71. Địa chỉ:T;T; Đ; thành phố Hà Nội.

-Về án phí: Công ty M tự nguyện chịu án phí theo quy định pháp luật. Hoàn trả lại bà Nguyễn Thị Vân A tiền án phí dân sự sơ thẩm đã đóng 300.000 đồng theo biên lai số 0068445 ngày 13/06/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- VKSND quậnBa Đình ;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- Các đương sự;
- TATP Hà nội;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nguyệt

